

ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

○ PGS. TS. PHẠM HỒNG QUANG*

Nghiên cứu lý thuyết về chương trình (CT), phát triển CT để ứng dụng vào xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT) tại các trường ĐH là một việc rất cấp bách và cần thiết. Một CTĐT ra đời là kết quả của công trình nghiên cứu khoa học giáo dục (KHGD) dày công. Cách tiếp cận theo phương pháp luận KHGD hiện đại, tiếp cận xu hướng giáo dục mới; các quan điểm của UNESCO về phát triển giáo dục và quản lý giáo dục (QLGD) cần được nhất quán ở 3 khâu cơ bản: - Tiếp cận CT ở khâu thiết kế; - Tổ chức quản lý (QL) quá trình thực hiện; - Tổ chức thẩm định đánh giá. Các CT giáo dục phải được tiếp cận từ cơ sở khoa học tương ứng và quan tâm đến các điều kiện khác (người học, yêu cầu nghề nghiệp và mục tiêu của bậc học). «... Một điển hình khác của chế độ QL tập trung cứng nhắc là việc xây dựng CTĐT. Các nhà giáo dục, cũng như dư luận xã hội đều đồng tình nhận định CTĐT hiện nay đã quá lạc hậu, xa rời thực tế, và không có khả năng đáp ứng những yêu cầu của nền kinh tế. Các khoa và cá nhân giảng viên có rất ít quyền hạn xây dựng CT và khóa học mới. CT ĐH thì nghèo nàn. Sự tập trung vào việc học vẹt còn trở thành tội tệ thêm với quy mô lớp học quá đông và làm việc quá tải (...) CT ĐH biến đổi khá nhiều nhưng nhìn chung là chất lượng thấp...» (1). Những vấn đề trên đây đã đặt ra nhu cầu cấp bách phải đổi mới, phát triển CTĐT ngành khoa học QLGD trong các cơ sở giáo dục.

1. Các lý thuyết về QL coi trọng quá trình hình thành năng lực QL với các kỹ năng cụ thể và tư duy đổi mới đối với chủ thể QL. Năng lực này được hình thành trong quá trình ĐT và bồi dưỡng, điều này phù hợp với tư duy hiện đại về QL nói chung và QLGD nói riêng hướng đến mục tiêu ĐT đội ngũ chuyên nghiệp. Lý thuyết về CT và phát triển CT ngày càng được ứng dụng rộng rãi và có hiệu quả đối với các chuyên ngành ĐT. Kinh

nghiệm quốc tế về phát triển CT đã rút ra bài học về quá trình ứng dụng lý thuyết và triển khai xây dựng CT không phải là quá trình «nhập khẩu» tùy tiện, đòi hỏi phải có sự thay đổi mang tính hệ thống, bản chất và đặt trọng tâm vào mục tiêu vì người học. CTĐT thạc sĩ QLGD ở nước ta đã xác định tương đối rõ mục tiêu ĐT, song quá trình hiện thực hóa mục tiêu vào nội dung - CT còn hạn chế về năng lực chuyên gia, điều kiện giảng dạy và nhiều yếu tố khác. Để hoàn thiện và phát triển CT, cần có những giải pháp QL và giải pháp chuyên môn có tính đột phá, góp phần nâng cao chất lượng ĐT.

Kết quả khảo sát chất lượng thực hiện CTĐT thạc sĩ QLGD từ góc độ thực tiễn đã đặt ra các vấn đề: 1) Đổi mới CTĐT thạc sĩ QLGD theo cách tiếp cận của các nước tiên tiến trên thế giới; 2) Giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu số lượng và chất lượng theo các phương án: cấp bách (bằng các chúng chỉ bồi dưỡng có tính hành dụng cao (ví dụ các vấn đề QL nội dung - CT, kỹ thuật đánh giá,...) một cách hệ thống và cơ bản bằng các CTĐT cấp bằng thạc sĩ; chiều sâu và chiến lược bằng các CTĐT lãnh đạo giáo dục cho các cơ sở giáo dục; 3) Trước mắt phải cải tiến một số nội dung trong CT môn học hiện hành, bổ sung, hoàn thiện các chuyên đề và đổi mới cách dạy. Tiếp cận quá trình này đòi hỏi đồng bộ các khâu: tuyển sinh, đào tạo, đánh giá.

2. Hoàn thiện CTĐT thạc sĩ QLGD

1) *Quan điểm chung và định hướng hoàn thiện giải pháp đổi mới CT:* - Phát triển CT đáp ứng yêu cầu của thực tiễn hoạt động QLGD của người học; - Phát triển CTĐT thạc sĩ QLGD theo hướng hiện đại hóa về nội dung và đón trước xu hướng phát triển của tri thức khoa học QL, cấu trúc mềm dẻo linh hoạt để ĐT theo tín chỉ; - Dựa vào chuẩn trình độ ĐT quốc gia, hướng đến chuẩn

* Trưởng Đại học sư phạm - ĐH Thái Nguyên

khu vực và quốc tế; - Đổi mới tư duy và thay đổi cách tiếp cận vấn đề nội dung - CT trong phát triển CT giáo dục; nâng cao năng lực xây dựng CT và phát triển CT cho đội ngũ giảng viên giảng dạy chuyên ngành QLGD; - Thay đổi cách QL CTĐT theo hướng phân cấp sâu, trao quyền quyết định chất lượng môn học cho giảng viên; các kiến thức được xác định trọng tâm trong CT được kiến tạo theo hướng mở để tạo điều kiện bổ sung và cập nhật thông tin trong bài giảng và người học có điều kiện tham gia vào phát triển CTĐT.

2) *Các yếu tố tác động đến biện pháp cải tiến CT*: Tư duy mới về giáo dục, về CT; yêu cầu của thực tiễn năng lực người tham gia; các chuẩn của quốc tế, khu vực và Việt Nam; hệ thống QL thay đổi. Học tập kinh nghiệm một số nước về phát triển CTĐT thạc sĩ, ví dụ xây dựng 3 loại CT: CT cấp chứng chỉ sau ĐH về QLGD; CT thạc sĩ (không viết luận văn); CT thạc sĩ (có viết luận văn); giảm mạnh số lượng môn, tăng lượng tín chỉ mỗi môn; ở mỗi môn học coi trọng việc xác định mục tiêu môn học để xây dựng đề cương.

3) *Đề xuất xây dựng CT mới cho 3 đối tượng*. Cụ thể:

- **CT 1: CTĐT lãnh đạo giáo dục**. Mục tiêu: ĐT các nhà lãnh đạo có tầm chiến lược trong việc hoạch định các chính sách giáo dục và triển khai có hiệu quả các giải pháp; trực tiếp lãnh đạo hoặc điều hành công tác giáo dục ở cấp tỉnh hoặc trường ĐH, CĐ. Đối tượng học là cán bộ tạo nguồn của các cơ sở giáo dục. Đầu vào có bằng cử nhân; đầu ra sẽ làm việc tại các cơ quan nghiên cứu, trường ĐH, CĐ và những vị trí chiến lược tại các Sở GD-ĐT. Mục tiêu ĐT chuyên gia cấp cao về giáo dục, QLGD. Đối tượng này có thể xuất hiện do quá trình lựa chọn từ các đối tượng khác theo đơn đặt hàng của địa chỉ sử dụng. Nội dung chủ yếu bao gồm: tầm nhìn giáo dục và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội; chiến lược giáo dục vĩ mô; năng lực xây dựng kế hoạch chiến lược; QL CT; QL các nguồn lực (nhân lực và tài chính); QL hệ thống; QL các mô hình đảm bảo chất lượng và kiểm định.

Cơ cấu các môn học: gồm các môn (mỗi môn từ 4-6 tín chỉ): *Giáo dục quốc tế - triển vọng và tầm nhìn; Tâm lý học lãnh đạo QL; Triết lý và các phương án sử dụng nhân tài; Động lực và chiến lược phát triển giáo dục; Tài chính và quản trị giáo dục; QLGD trong trạng thái thay đổi và phát*

triển; Marketing trong giáo dục; QL môi trường giáo dục. Các hoạt động: *Tham quan giáo dục nước ngoài từ 1-3 tuần; Nghiên cứu thực tế tại các cơ sở giáo dục trong nước; Kết quả luận văn là bản kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục áp dụng vào địa phương*.

- **CT 2: CTĐT hiệu trưởng các trường**. Đối tượng học là lãnh đạo các trường phổ thông và CĐ, ĐH. Đầu vào có bằng cử nhân (ĐH hoặc CĐ). Đầu ra: làm việc tại cơ quan cử đi học, làm tốt chức vụ đang đảm nhiệm hoặc có cơ hội thăng tiến. Mục tiêu ĐT các hiệu trưởng chuyên nghiệp. Nội dung chủ yếu bao gồm: giáo dục và phát triển; QLGD trong bối cảnh toàn cầu hoá; QL CT giáo dục (theo cấp học QL); QL dự án, QL tài chính - cơ sở vật chất, QL nhân sự...

Cơ cấu các môn học: *Chiến lược giáo dục Việt Nam; QL CT giáo dục; QL tài chính giáo dục; QL nhân sự trường học; QL chất lượng dạy học; QL công tác đánh giá và kiểm định chất lượng; QL người học và quan hệ cộng đồng; Chiến lược lập kế hoạch, triển khai kế hoạch và viết báo cáo giáo dục; Kinh nghiệm QLGD ở các nước đang phát triển; Chính sách QL trong điều kiện tự chủ giáo dục; Các hoạt động: tham quan giáo dục nước ngoài từ 1 tuần; Nghiên cứu thực tế tại các cơ sở giáo dục trong nước; Kết quả luận văn là bản kế hoạch phát triển trường học trong giai đoạn tương lai (5-10 năm)*.

- **CT 3: CTĐT nhân viên QLGD**. Đối tượng học là nhân viên QL; có thể 2 phương thức: tích lũy tín chỉ đối với cán bộ đương chức và ĐT mới đối với người tốt nghiệp cử nhân QLGD, tâm lý - giáo dục học hoặc các ngành khác có nhu cầu tham gia vào hệ thống QLGD. Nội dung chủ yếu là ĐT kỹ năng QL các mặt: CT, bài giảng, đánh giá, tài chính, kế hoạch...

Cơ cấu các môn học: *Kinh nghiệm QLGD ở các nước đang phát triển; Hệ thống giáo dục Việt Nam; Kỹ năng QL và QL hồ sơ nhân sự cấp cơ sở; Kỹ năng QL CT giáo dục; Kỹ năng QL đánh giá và kiểm định giáo dục; Kỹ năng QL tài chính giáo dục; Kỹ năng QL chuyên ngành ĐT, QL khoa học, hợp tác quốc tế và hành chính quản trị; Kỹ năng viết dự án phát triển giáo dục; Kỹ năng giao tiếp và marketing giáo dục; Các hoạt động: tham quan giáo dục trong nước từ 1-2 tuần; Nghiên cứu thực tế tại các cơ sở giáo dục trong nước; Kết quả luận văn phản ánh trình độ, năng lực ở các*

mặt: kế hoạch, triển khai, đánh giá, báo cáo, đề xuất, hạch toán, tham gia.

Nhìn chung, xây dựng CT đa dạng, QL theo phương thức ĐT tín chỉ và định hướng viết luận văn theo hướng ứng dụng - triển khai, tăng học phí... là giải pháp QL quan trọng nhằm đảm bảo cho quá trình ĐT thạc sĩ có chất lượng.

3. Kết luận và kiến nghị

- QL cần hướng đến tính chuyên nghiệp, năng lực QL được hình thành thông qua quá trình ĐT, bồi dưỡng và thông qua hoạt động thực tiễn của chủ thể. Định hướng QL sự thay đổi, QL phát triển đã xác định các nguyên tắc mới đối với nhiệm vụ ĐT, phát triển đội ngũ cán bộ QL đòi hỏi phải có cách ĐT- bồi dưỡng tương ứng. Điểm hạn chế của các cơ sở ĐT cử nhân và sau ĐH là chậm đổi mới CT trong khi thực tiễn QLGD đang chịu áp lực của xu hướng toàn cầu hóa, đòi hỏi phải nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ QL.

- Giải pháp nâng cơ bản cần tập trung vào khâu đổi mới CT - yếu tố cơ bản, cốt lõi làm thay đổi quá trình ĐT, góp phần thực hiện mục tiêu chất lượng. Cần thấu suốt quan điểm mới về khoa học CT, phát triển CT theo những kinh nghiệm học tập nước ngoài: thiết kế các môn học theo module; tổ chức ĐT theo tín chỉ; thay đổi cách đánh giá; thiết kế CT theo hướng mở, dễ thích ứng; rẽ nhánh ở từng môn học cho phù hợp với đối tượng; coi trọng các nội dung học vấn về QL CT, QL tổ chức giảng dạy, QL đánh giá - kiểm định chất lượng và nhân sự, tài chính trong trạng thái QL sự thay đổi.

- Tăng cường thực hành, thảo luận và seminar trong các môn học lí thuyết và giảng dạy trên lớp; tăng thời lượng đến 20% các hình thức tổ chức học tập cho học viên tại cơ sở thực tiễn (trường THPT, trường ĐH, CĐ và các cơ sở giáo dục khác...); tổ chức cho học viên đi thăm quan mô hình QLGD ở các nước tiên tiến; hoàn thiện danh mục hướng nghiên cứu trọng tâm (hàng năm có cập nhật, bổ sung) để đảm bảo chất lượng luận văn tốt nghiệp; lập thư mục riêng các tài liệu học tập, các đề tài khoa học giáo dục, khoa học QL và các luận văn luận án về giáo dục, QLGD.

Một số kiến nghị: 1) Cần nghiên cứu dự án lớn để ĐT cán bộ QLGD có chất lượng, có hiệu quả bằng phương thức liên kết với nước ngoài. Trước mắt, ĐT cán bộ QL ở các vùng khó khăn như vùng dân tộc thiểu số, vùng chậm phát triển

nên theo phương thức ĐT - bồi dưỡng những tín chỉ cần thiết tại chỗ; 2) ĐT thạc sĩ QLGD về cơ bản là ĐT có địa chỉ sử dụng rất rõ rệt, do vậy các chính sách liên quan cần rõ ràng hơn về lương, hỗ trợ người đi học và quan điểm ĐT, sử dụng sau tốt nghiệp. Hiện nay, chúng chỉ sau ĐH có ý nghĩa khá quan trọng đối với người có trình độ cử nhân trở lên, nhưng khi triển khai gặp khó khăn bởi người có chúng chỉ này ít được xem xét trình độ thực tế khi nâng lương hoặc bổ nhiệm. Cần coi trọng phương thức này nhằm đa dạng hóa cách ĐT - bồi dưỡng đội ngũ cán bộ QL; 3) tại trung tâm ĐT lớn như ĐH vùng, cần thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển CT giáo dục (từ cử nhân đến thạc sĩ, tiến sĩ) để gắn với thực tiễn nhu cầu nhân lực và sử dụng có hiệu quả các nghiên cứu về khoa học tương ứng đối với việc phát triển các CTĐT. □

(1) Trích ý kiến của GS. David Dapice trình bày với Thủ tướng Việt Nam Phan Văn Khải nhân dịp Thủ tướng sang thăm và làm việc tại Đại học Harvard, Hoa Kỳ, ngày 25/6/2005 (dẫn theo: **Tuyển tập các bài nghiên cứu về giáo dục quốc tế**. Trung tâm nghiên cứu và giáo lưu văn hóa giáo dục quốc tế, Viện Nghiên cứu giáo dục - Trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh ấn hành. Phạm Thị Ly dịch, tr 314).

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hữu Châu. **Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học**. NXB Giáo dục, H 2005.
2. Đề tài cấp ĐHQG. **Nghiên cứu xây dựng hệ mục tiêu và phát triển chương trình khung đào tạo liên thông bậc đại học các chuyên ngành khoa học giáo dục theo hệ thống tín chỉ - học phần trong ĐHQG Hà Nội**, 2008.
3. Subir Chowdhury. **Quản lí trong thế kỉ XXI**. NXB Giao thông vận tải, H 2006.

THÔNG BÁO

Để đáp ứng yêu cầu thông tin tới bạn đọc một cách tốt hơn, năm 2009 TẠP CHÍ GIÁO DỤC tiếp tục ra 1 tháng 2 kì (64 trang mỗi số).

Kính đề nghị các đơn vị giáo dục (sở, phòng, trường) liên hệ đặt mua TẠP CHÍ GIÁO DỤC năm 2009 tại các bưu cục địa phương hoặc đặt mua trực tiếp tại toà soạn, theo địa chỉ: TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, Hà Nội. ĐT: 04. 37345363; Fax: 04.37345363.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC